CÂU HỎI ÔN TẬP

- 1. . Mã cổ điển là mã:
 - a. Mã đối xứng
 - b. Mã thay thế
 - c. Mã có hai khoá là khoá
 - d. Hoán vị
- 2. Nên cài mức truy cập mặc định là mức nào sau đây?
 - a. Full access
 - b. No access
 - c. Read access
 - d. Write access
- 3. . Quyền truy cập nào cho phép ta lưu giữ một tập tin?
 - a. Đọc
 - b. Sao chép
 - c. Hiệu chỉnh
 - d. Ghi
- 4. . Quyền truy cập nào cho phép ta hiệu chỉnh thuộc tính của một tập tin?
 - a. Hiệu chỉnh (Modify)
 - b. Sao chép (Copy
 - c. Thay đổi (Change)
 - d. Biên tập (Edit)
- 5. . Chính sách tài khoản nào nên được thiết lập để ngăn chặn các cuộc tấn công ác ý vào tài khoản của user?
 - a. Hạn chế thời gian
 - b. Ngày hết hạn tài khoản
 - c. Giới hạn số lần logon
 - d. Disable tài khoản không dùng đến
- 6. . Chiều dài tối thiểu của mật khẩu cần phải là:
 - a. 12 đến 15 ký tự
 - b. 3 đến 5 ký tự
 - c. 8 ký tự
 - d. 1 đến 3 ký tự
- 7. . Một IP flood theo các host phát tán trực tiếp đến một Web server là một ví dụ của loại tấn công gì ?

a. DoS phân tán (DDoS) b. Tấn công IP c. Trojan Horse d. A và B đúng 8. Để ngăn tấn công DoS, một quản trị mạng chặn nguồn IP với tường lửa, nhưng tấn công vẫn tiếp diễn. Điều gì có khả năng xảy ra nhất? a. Sâu DoS đã lây nhiễm cục bộ b. Phần mềm Antivirus cần được cài đặt trên máy chủ đích c. A và B đều có thể xảy ra d. A và B đều không thể xảy ra 9. . Các loại khoá mật mã nào sau đây dễ bị crack nhất? a. 128 bit b. 40 bit c. 256 bit d. 56 bit 10. . Cách nào sau đây là tốt nhất để chống lại điểm yếu bảo mật trong phần mềm HĐH a. Cài đặt bản service pack mới nhất b. Cài đặt lại HĐH thông dụng c. Sao lưu hệ thống thường xuyên d. Shut down hệ thống khi không sử dụng 11.. Các mật khẩu nào sau đây là khó phá nhất đối với một hacker? a. password83 b. reception c. !\$aLtNb83 d. LaT3r 12. . Các tập tin nào sau đây có khả năng chứa virus nhất? a. database.dat b. bigpic.jpeg c. note.txt d. picture.gif.exe 13.. Loại mã nguồn độc hại nào có thể được cài đặt song không gây tác hại cho đến khi một hoạt động nào đó được kích hoạt?

a. Sâu

b. Trojan horse

- c. Logic bomb
- d. Stealth virus
- 14. Trong suốt quá trình kiểm định một bản ghi hệ thống máy chủ, các mục nào sau đây có thể được xem như là một khả năng đe dọa bảo mật ?
 - a. Năm lần nổ lực login thất bại trên tài khoản "jsmith"
 - b. Hai lần login thành công với tài khoản Administrator
 - c. Năm trăm ngàn công việc in được gởi đến một máy in
 - d. Ba tập tin mới được lưu trong tài khoản thư mục bởi người sử dụng là "finance"
- 15.. Phương pháp thông tin truy cập từ xa nào được xem như kết nối điển hình đến Internet mọi lúc,nó làm gia tăng rủi ro bảo mật do luôn mở đối với mọi cuộc tấn công?
 - a. Cable modem & DSL
 - b. Dial-up
 - c. Wireless
 - d. SSH
- 16.. Tính năng bảo mật nào có thể được sử dụng đối với một máy trạm quay số truy cập từ xa sử dụng một username và mật khẩu?
 - a. Mã hóa số điện thoại
 - b. Kiểm tra chuỗi modem
 - c. Hiển thị gọi
 - d. Gọi lại (Call back)
- 17.. Tiện ích nào sau đây là một phương thức bảo mật truy cập từ xa tốt hơn telnet?
 - a. SSL
 - b. SSH
 - c. IPSec
 - d. VPN